**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**Tuần 34. Từ ngày 05/05/2025 đến ngày 09/05/2025**

**Giáo viên: Đào Thị Ngọc Tuyền**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ/ngày** | **Buổi** | **Môn** | **Tiết** | **Tên bài dạy** |
| Hai05/05 | Sáng | Toán  | 100 | Ôn tập phép cộng, phép trừ trong phạm vi 10 |
| Mĩ thuật | 34 | Bài 17. Cùng nhau ôn tập học kì 2 |
| Tiếng Việt | 397 | Tập đọc Ve con đi học (Tiết 1) |
| Tiếng Việt | 398 | Tập đọc Ve con đi học (Tiết 2) |
| Chiều | Đạo đức | 34 | Bài 13. Phòng tránh bị điện giật (Tiết 2) |
| TNXH | 67 | Bài 21. Thời tiết (Tiết 2) |
| HĐTN+SHĐ | 100 | SH dưới cờ: Nghe kể chuyện về Bác Hồ |
| Thứ Ba06/05 | Sáng | Tiếng Việt | 399 | Chính tả - Tập chép: Dàn đồng ca mùa hạ.  |
| Tiếng Việt | 400 | Tập đọc Sử dụng đồ dùng học tập an toàn (Tiết 1) |
| Tiếng Việt | 401 | Tập đọc Sử dụng đồ dùng học tập an toàn (Tiết 2) |
| Toán | 101 | Ôn tập các số trong phạm vi 100 |
| HĐTN | 101 | HĐGD theo chủ đề: Sao nhi đồng của em. |
| Thứ Tư07/05 | Sáng | Tiếng Việt | 402 | Tập viết tô chữ hoa: V, X |
| Tiếng Việt | 403 | Tập đọc Chuyện ở lớp |
| GDTC | 67 | Ôn tư thế và kỹ năng vận động cơ bản. Trò chơi: “Nhảy đúng, nhảy nhanh” |
| Âm nhạc | 34 | Bài 34. Nội dung tự chọn (GV lựa chọn 1 nội dung trong SGK) |
| Thứ Năm08/05 | Sáng | Tiếng Việt | 404 | Góc sáng tạo: Trưng bày tranh ảnh “Em là cây nến hồng” |
| Tiếng Việt | 405 | Kể chuyện Chuyện của cây thước kẻ |
| Tiếng Việt  | 406 | Tập viết tô chữ hoa: Y |
| Toán | 102 | Ôn tập phép cộng, phép trừ trong phạm vi 100 |
| TNXH | 68 | Bài 21. Thời tiết (Tiết 3) |
| Thứ Sáu09/05 | Sáng | Tiếng Việt | 407 | Tự đọc sách báo: Củng cố kĩ năng đọc sách báo (Tiết 1) |
| Tiếng Việt | 408 | Tự đọc sách báo: Củng cố kĩ năng đọc sách báo (Tiết 2) |
| GDTC | 68 | Ôn ĐHĐN, bài thể dục. Trò chơi: “Nhảy đúng, nhảy nhanh” |
| HĐTN+SHL | 102 | SHL: Triển lãm tranh Bác Hồ với thiếu nhi |

**Toán – Lớp 1**

**Tên bài học: Ôn tập phép cộng, phép trừ trong phạm vi 100**

**Tiết 100**

**Thời gian thực hiện: ngày 5 tháng 5 năm 2025**

**1. Yêu cầu cần đạt** Học xong bài này. HS đạt các yêu cầu sau:

- Ôn tập tông hợp về tính cộng, trừ trong phạm vi 10.

- Vận dụng được kiến thức, kĩ năng đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.

- Phát triẻn các NL toán học.

**2. Đồ dùng dạy học**

a. Giáo viên: SGK Toán 1; các the số và phép tính để HS thực hành tính nhẩm.

b. Học sinh: SGK và các the số

**3. Các hoạt động dạy học chủ yếu**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động mở đầu (5 phút)**- GV tổ chức HS tham gia Trò chơi "Truyền điện”, “Đố bạn” ôn tập tính cộng hoặc trừ nhâm trong phạm vi 10 để tìm kết quả của các phép cộng, trừ trong phạm vi 10.- GV hướng dẫn HS chơi trò chơi, chia sẻ trước lớp, khuyến khích HS nói, diễn đạt bằng chính ngôn ngữ của các em.- GV nhận xét, tuyên dương.**2. Hoạt động luyện tập, thực hành (20 phút)****Bài 1.**- Cá nhân HS làm câu a); Tìm kết quả các phép cộng hoặc trừ nêu trong bài rồi ghi phép tính vào vở.**Bài 2.** - Cá nhân HS quan sát tranh vẽ, nhận biết và nêu phép cộng thích hợp với từng tranh vẽ.**Bài 3.** - Cá nhân HS quan sát tranh vẽ, nhận biết và nêu phép trừ thích hợp với từng tranh vẽ.**Bài 4.** a) Số? b) Xem tranh rồi nêu phép tính thích hợp.**3. Hoạt động vận dụng (8 phút)****Bài 5.** - HS đọc bài toán và nói cho bạn nghe bài toán cho biết gì, bài toán hỏi gì?Phép tính: 7 – 2 = 5Trả lời: Trong tổ còn lại 5 quả trứng chưa nở.- GV nên khuyến khích HS suy nghĩ và nói theo cách của các em, lưu ý HS tính ra nháp rồi kiểm tra kết quả- GV khuyến khích HS liên hệ tìm tình huống thực tế liên quan đến phép cộng hoặc trừ trong phạm vi 10.**4. Củng cố - dặn dò (2 phút)**- GV nhận xét tiết học |  - HS chia sẻ trước lớp. Đại diện một số bàn, đứng tại chỗ hoặc lên bảng, thay nhau nói một số tình huống có phép cộng, trừ mà mình quan sát được.- HS lắng nghe.- Đổi vở, chấm chéo, đặt câu hỏi cho nhau và nói cho nhau về kết quả các phép tính tương ứng.- HS nêu cách thực hiện phép tính ở câu b): Ta cần thực hiện mỗi phép tính lần lượt từ trái qua phải- Thảo luận với bạn- HS chia sẻ trước lớp.- Thảo luận với bạn- HS chia sẻ trước lớp.- HS quan sát tranh ở câu b) và tham khảo câu a), suy nghĩ cách giải quyết vấn đề qua bức tranh- HS chia sẻ trong nhóm- Ví dụ: Có 7 ngôi sao màu vàng và 3 ngôi sao màu đỏ. Có tất cả 10 ngôi sao. Thành lập các phép tính: 7 + 3 = 103 + 7 = 1010 – 7 = 310 – 3 = 7- HS thảo luận theo cặp về cách trả lời câu hỏi bài toán đặt ra (quyết định lựa chọn phép cộng hay phép trừ để tìm câu trả lời bài toán đặt ra, giải thích tại sao)- HS viết phép tính thích hợp và trả lời- HS chia sẻ tình huống- HS lắng nghe |

**4. Điều chỉnh sau bài dạy: Không**

**Mĩ thuật – Lớp 1**

**Tên bài học: Bài 17. Cùng nhau ôn tập học kì 2**

**Tiết 34**

**Thời gian thực hiện: ngày 5 tháng 5 năm 2025**

**1.Yêu cầu cần đạt**

**\* Phẩm chất**

Bài học góp phần hình thành, phát triển ở HS các phẩm chất sau: Chăm chỉ, tiết kiệm, có trách nhiệm với nhiệm vụ học tập, kính trọng thầy cô, yêu thương bạn bè.

**\* Năng lực**

**- Năng lực mĩ** **thuật:** Nhận ra hình, khối dễ tìm thấy trong tự nhiên, trong đời sống và có thể sử dụng để sáng tạo sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật.

**- Năng lực** **chung:**

**+** Trưng bày được sản phẩm đã tạo nên trong các bài học đã qua.

+ Nêu được các yếu tố chấm, nét, hình, khối, màu sắc ở sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật và chia sẻ cảm nhận.

**- Năng lực đặc thù khác**

+ Nàng lực giao tiếp và hợp tác: Biết cùng bạn trưng bày, trao đổi và chia sẻ về những điều đã học.

+ Năng lực ngôn ngữ: Biết sử dụng lời nói để chia sẻ cảm nhận về sản phẩm.

**- Năng lực thể chất:** Thực hiện các thao tác thực hành với sự vận động của bàn tay.

**\* Lồng ghép GD ĐP: Lồng ghép chủ đề 2: Cảnh đẹp quê em**

**Mục tiêu:** Biết cách ứng xử để giữ gìn an toàn và bảo vệ môi trường khi tham quan thắng cảnh. Bồi dưỡng niềm tự hào và tình yêu quê hương đất nước.

**2. Đồ dùng – dạy học**

a. Giáo viên: SGK Mĩ thuật 1; Vở thực hành Mĩ thuật 1; hình ảnh minh hoạ nội dung bài học; máy tính, máy chiếu hoặc ti vi (nên có nếu điều kiện cho phép).

b.Học sinh: SGK Mĩ thuật 1; Vở thực hành Mĩ thuật 1; sản phẩm mĩ thuật đã tạo được trong các bài học.

**3. Các hoạt động dạy học chủ yếu**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động mở đầu (3 phút)**- Ổn định lớp- GV có thể tạo tâm thế học tập cho HS thông qua:- GV kiểm tra sĩ số.- Gợi mở HS giới thiệu những bài học đã được học trong học kì 2 hoặc cả năm học.- GV kích thích HS tập trung vào hoạt động khởi động.**2. Hoạt động luyện tập (30 phút)****Hoạt động 1: Tổ chức HS tìm hiểu, khám phá những điều mới mẻ**Cách 1:- Tổ chức cho HS thảo luận nhiệm vụ:+ Quan sát các hình ảnh minh hoạ trang 74, 75 SGK và hình ảnh sản phẩm mĩ thuật do HS, GV chuẩn bị.+ Nêu tên/nội dung hình ảnh và sản phẩm/chủ đề.+ Nêu đặc điểm hình khối thể hiện ở ảnh trực quan (hình vuông, tròn, tam giác,... khối lập phương, khối cầu,...).- GV tóm tắt: Các yếu tố hình, khối dễ tìm thấy trong tự nhiên, trong đời sống và có thể sử dụng để sáng tạo sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật.Cách 2: GV có thể vận dụng kĩ thuật dạy học tia chớp để tổ chức cho HS nhận biết đặc điểm về hình, khối.**\* Lồng ghép GD ĐP: Lồng ghép chủ đề 2: Cảnh đẹp quê em** **Mục tiêu:** Biết cách ứng xử để giữ gìn an toàn và bảo vệ môi trường khi tham quan thắng cảnh. Bồi dưỡng niềm tự hào và tình yêu quê hương đất nước.**Hoạt động 2: Tổ chức HS trưng bày sản phẩm và cảm nhận, chia sẻ**- GV có thể hướng dẫn hoặc trưng cầu ý kiến HS về cách trưng bày sản phẩm đã tạo nên ở các bài học. Ví dụ:+ Trưng bày sản phẩm theo hình thức tạo hình 2D, 3D.+ Trưng bày sản phẩm dựa trên các yếu tố: chấm, nét, hình, khối,...+ Trưng bày sản phẩm theo chủ đề: thiên nhiên, đồ đùng, đồ chơi,...+ Trưng bày sản phẩm theo nhóm học tập.- GV tổ chức cho HS quan sát và thảo luận, cảm nhận, chia sẻ+ Các sản phẩm trưng bày thể hiện những chủ đề gì?+ Em thích sản phẩm nào nhất? Sản phẩm có hình, khối gì?+ Các chấm, nét, màu sắc thể hiện ở sản phẩm (cụ thể) như thế nào?+ Sản phẩm của em ở đâu? Em đã làm ra sản phẩm đó như thế nào?**Hoạt động 3: Tổng kết bài học**- GV tổ chức một số HS chia sẻ cảm nhận và ý tưởng sử dụng sản phẩm vào đời sống.- GV tổng kết (trang 76 SGK), liên hệ mĩ thuật với đời sống xung quanh.**Hoạt động 4: Hướng dẫn HS tự học trong kì nghỉ hè****3. Hoạt động củng cố - nối tiếp (2 phút)****-** Củng cố kiến thức vừa học- Nhận xét tiết học. | - Ổn định trật tự, thực hiện theo yêu cầu của GV- Quan sát các hình ảnh minh họa.- Thảo luận.- Nêu tên/nội dung hình ảnh và sản phẩm/chủ đề.- HS lắng nghe- Thảo luận về cách trình bày sản phẩm đã tạo nên ở các bài học.- Trưng bày sản phẩm.- Quan sát, thảo luận, chia sẻ cảm nhận theo gợi ý của GV.- Chia sẻ cảm nghĩ của mình về môn học và những dự định của mình trong tương lai.- HS lắng nghe và ghi nhớ |

**4. Điều chỉnh sau bài dạy: Không**

**Tiếng Việt – Lớp 1**

**Tên bài học: Tập đọc Ve con đi học**

**Tiết 397 + 398**

**Thời gian thực hiện: ngày 5 tháng 5 năm 2025**

**1. Yêu cầu cần đạt**

**-** Học sinh đọc trơn bài, phát âm đúng các tiếng. Biết nghỉ hơi sau các dấu câu.

- Học sinh hiểu các từ ngữ trong bài.

- Hiểu nội dung câu chuyện kể về ve con vì lười học nên đã không biết chữ, qua đó, khuyên HS cần chăm chỉ học hành để trở thành người hiểu biết

\* Phát triển năng lực tiếng việt. Có khả năng cộng tác, chia sẻ với bạn.

- Hợp tác có hiệu quả với các bạn trong nhóm, trong tổ và trong lớp.

- Chăm chú lắng nghe, trả lời câu hỏi một cách tự tin.

**\* Tích hợp giáo dục lí tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho học sinh:** Tích hợp giáo dục các em biết nhận lỗi, nói lời xin lỗi khi làm sai qua bài tập tình huống: Đặt mình vào tình huống của ve con, nói lời xin lỗi bố mẹ

**2. Đồ dùng dạy học**

a. Giáo viên: Tranh ảnh, phim minh họa, bảng nhóm, bảng phụ (hoặc trình chiếu) ngắt nhịp câu, in đậm (gạch chân) các từ khó.

b. Học sinh: SGK, bảng con, VBT TV.

**3. Các hoạt động dạy học chủ yếu**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **Tiết 1** |
| **1. Hoạt động mở đầu (5 phút)**\* Chia sẻ **-** HS nghe hát hoặc hát bài Mùa hoa phượng nở (Nhạc và lời: Hoàng Vân). \* Giới thiệu bài:- GV có thể cho HS nghe một đoạn băng thu sẵn tiếng ve kêu, giới thiệu: Đây chính là tiếng kêu của những chú ve. Mỗi mùa hè đến, những chú ve lại cất tiếng kêu ran trong những vòm cây. Bây giờ các em sẽ đọc câu chuyện về một chú ve.- GV đưa lên bảng hình minh hoạ bài đọc, hướng dẫn HS quan sát+ Tranh vẽ gì? + Ve đang làm gì? **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới (27 phút)****a) Hoạt động 1. Luyện đọc**\* GV đọc mẫu: Giọng đọc thong thả. Lời ve bố dịu dàng. Lời ve con mừng rỡ khi reo: E... e... e. Mình biết chữ rồi!\* Luyện đọc từ ngữ:- GV cho HS luyện đọc các từ: ham chơi, gọi mãi, biết chữ, trốn học, tưởng mình giỏi, suốt ngày, khoe tài, ...**\* Giải lao (3 phút)**\* Luyện đọc câu - GV mời HS đếm số câu- GV cho HS đọc nối tiếp từng câu cá nhân- GV cho HS đọc nối tiếp câu ( hoặc 2, 3 câu ngắn) theo cặp | - 2 HS đọc thuộc lòng khổ thơ đầu và khổ thơ cuối của bài thơ Làm anh.- HS trả lời.- HS nghe hát: Mùa hoa phượng nở.- HS quan sát hình minh hoạ bài đọc.+ Tranh vẽ một lớp học, thầy giáo cánh cam đang chỉ lên bảng chữ e. Học trò trong lớp là ve, bướm, ong, chuồn chuồn.**+** Ve đang chạy ra khỏi lớp, vừa chạy vừa kêu e... e... Thầy giáo ngạc nhiên nhìn theo ve.- HS đọc thầm SGK- HS luyện đọc từ ngữ: CN, nhóm, ĐT.- HS đọc tiếp nối từng câu (đọc liền 2 – 3 câu ngắn). |
| **Tiết 2** |
| **3. Hoạt động luyện tập, thực hành (10 phút)**\* Thi đọc nối tiếp 3 đoạn+ Đoạn 1: Từ đầu đến ... chạy tới trường. + Đoạn 2: Tiếp theo đến ... Mình biết chữ rồi! + Đoạn 3: Còn lại\* Thi đọc cả bài.**-** GV cho cả lớp đọc.**b) Hoạt động 2. Tìm hiểu bài đọc (5 phút)**- Từng cặp HS trao đổi, làm bài vào VBT. - GV hỏi - HS trong lớp trả lời:+ Vì sao về con chỉ biết đọc chữ e?+ Ve con suốt ngày đọc “e... e...” để làm gì?+ Nếu ve hiểu trốn học là sai, bạn ấy sẽ nói lời xin lỗi bố mẹ thế nào?**\* Tích hợp giáo dục lí tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho học sinh:** Tích hợp giáo dục các em biết nhận lỗi, nói lời xin lỗi khi làm sai qua bài tập tình huống: Đặt mình vào tình huống của ve con, nói lời xin lỗi bố mẹ- (Lặp lại) 1 HS hỏi - cả lớp đáp (theo câu hỏi 1, câu hỏi 2):- GV: Ve con đáng chê vì ham chơi, lười học. Ve con cũng đáng thương vì không biết chữ lại tưởng mình giỏi nên thích khoe khoang. Từ câu chuyện về ve con, các em cần hiểu: Những HS lười biếng, bỏ học, sẽ thiếu hiểu biết, trở thành người vô dụng, dễ bị lôi kéo làm việc xấu.\*Giải lao 5 phút**c) Hoạt động 3. Luyện đọc lại (theo vai) (10 phút)**- GV theo dõi, giúp đỡ HS đọc còn chậm.**4. Hoạt động củng cố và nối tiếp (5 phút)**- Gọi 1 HS đọc lại cả bài- GV: Câu chuyện Ve con đi học muốn nói với chúng ta điều gì?- Nhận xét giờ học - Tuyên dương HS đọc tốt.- GV dặn HS chuẩn bị bài tiếp theo. | - 3 HS thi đọc 3 đoạn của bài.- 1 vài HS thi đọc cả bài- 3 HS tiếp nối đọc 3 câu hỏi. - Cả lớp giơ thẻ (chọn ý b).+ Vì mới học được chữ e, ve con đã bỏ học đi chơi.- Cả lớp giơ thẻ (chọn ý b).+ Để khoe tài.+ Con xin lỗi bố mẹ. Từ nay con sẽ chăm chỉ học, không trốn học đi chơi nữa. /...- HS lắng nghe- HS thực hành: 1 HS hỏi - cả lớp đáp (theo câu hỏi 1, câu hỏi 2)- 2 cặp HS tiếp nối nhau thi đọc cả bài (mỗi cặp đọc nửa bài). - 2 nhóm (mỗi nhóm 4 HS) thi đọc cả bài (mỗi nhóm đều đọc cả bài). - 1 HS đọc- 2 HS trả lời |

**4. Điều chỉnh sau bài dạy: Không**

**Đạo đức – Lớp 1**

**Tên bài học: Bài 13. Phòng tránh bị điện giật (Tiết 2)**

**Tiết 34**

**Thời gian thực hiện: ngày 5 tháng 5 năm 2025**

**1. Yêu cầu cần đạt**

- Học sinh nhận biết được một số vật có sử dụng điện và một số hành vi nguy hiểm, có thể bị điện giật.

- Học sinh thực hiện được một số việc làm phù hợp với lứa tuổi để phòng tránh bị điện giật.

- Phát triển năng lực điều chỉnh hành vi, năng lực phát triển bản thân và năng lực tư duy phê phán và sáng tạo.

**2. Đồ dùng dạy học**

a. Giáo viên: SGK Đạo đức 1. Tranh ảnh về một số đồ dùng có sử dụng điện và một số hành vi không an toàn, có thể bị điện giật. Một số đồ dùng để chơi đóng vai.

b. Học sinh: Dụng cụ học tập: SGK, VBT Đạo đức 1, vở ghi chép

**3. Các hoạt động dạy học chủ yếu**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động mở đầu (5 phút)**- Ổn định- GV tổ chức cho HS chơi trò “Tìm đồ vật có sử dụng điện ”. - GV dẫn dắt, giới thiệu bài mới. **2. Hoạt động luyện tập, thực hành (12 phút)****a) Hoạt động 1: Xử lí tình huống****-** GV nêu YCHĐ**:** HS biết lựa chọn cách ứng xử phù hợp để tránh bị điện giật/HS được phát triển năng lực giải quyết vấn đề- GV giao nhiệm vụ cho HS làm việc theo nhóm để tìm cách ứng xử phù hợp trong các tình huống ở mục a SGK Đạo đức 1, trang 75, 76. - GV gọi các nhóm trình bày kết quả.- GV gọi HS các nhóm khác nhận xét bổ sung.- GV nhận xét và tuyên dương.- GV tổng kết các ý kiến và kết luận: + Tình huống 1: Em và bạn không nên tìm cách khều quả cầu lông mắc trên dây điện vì rất nguy hiểm , có thể bị điện giật . + Tình huống 2: Em nên nói với mẹ hoặc người lớn trong gia đình để dùng băng dính điện bọc lại chỗ dây điện bị hở để đảm bảo an toàn. + Tình huống 3: Em nên báo ngay cho người lớn biết. + Tình huống 4: Em nên ngăn em bé lại hoặc gọi ngay người lớn trong gia đình can thiệp để tránh cho em khỏi bị điện giật .+ Tình huống 5: Em không nên chạm tay vào người bị điện giật bởi như vậy em cũng sẽ bị điện giật. Trong trường hợp này, em có thể ngắt cầu dao điện hoặc hồ lớn để gọi người lớn đến cứu. \* Giải lao: 3 phút**b) Hoạt động 2: Chơi trò “An toàn hay nguy hiểm” (10 phút)**- GV phổ biến cách chơi: + GV gọi một HS xung phong làm người điều khiển trò chơi. + Người điều khiển trò chơi đứng phía trên bảng và nêu các hành động khi sử dụng điện. Cả lớp sẽ hô to “An toàn! An toàn!”, nếu đó là hành động an toàn; và hô “Nguy hiểm! Nguy hiểm!”, nếu đó là hành động nguy hiểm. Ai hộ sai sẽ phải đứng ra ngoài không được chơi tiếp. - GV tổ chức cho học sinh chơi trò chơi.- GV khen các nhóm chơi tốt và động viên các nhóm chơi chưa được tốt.**3. Hoạt động vận dụng (5 phút)**a) Vận dụng trong giờ học**:** GV cùng HS quan sát các ổ cắm và thiết bị điện trong lớp xem đã bảo đảm an toàn chưa để báo cho nhà trường để kịp thời xử lí, nếu cần thiết. b) Vận dụng sau giờ học (3 phút)Hướng dẫn HS: - Nhờ bố mẹ hướng dẫn cách sử dụng an toàn một số thiết bị điện trong gia đình . - Nhắc bố mẹ kiểm tra các ổ điện và các thiết bị điện trong nhà để kịp thời thay thế hoặc gia cố lại cho an toàn. - Thực hiện: Không thò tay, chọc que vào ổ điện, không nghịch dây điện, không lại gần bốt điện, tủ điện, trèo lên cột điện**4. Hoạt động củng cố và nối tiếp: 2P**- GV hỏi: Em rút ra được điều gì sau bài học này? - GV tóm tắt lại nội dung chính của bài: Để phòng tránh bị điện giật, em cần cẩn thận trong sinh hoạt hằng ngày, không chạy nhảy, chơi đùa gần những nơi có ổ cắm điện, dậy điện - GV cho HS cùng đọc lời khuyên trong SGK Đạo đức 1. - Nhận xét tiết học. | - HS hát- HS tham gia trò chơi- HS lắng nghe- HS làm việc nhóm theo sự phân công của GV- Các nhóm trình bày kết quả và giải thích lí do.- HS nhận xét bổ sung- HS lắng nghe. - HS lắng nghe.- HS lắng nghe.+ HS xung phong làm người điều khiển trò chơi.+ HS thực hiện yêu cầu.- HS chơi trò chơi. - Cả lớp vỗ tay, khen những bạn chơi giỏi, luôn xác định đúng hành động an toàn và nguy hiểm .- Lắng nghe và thực hiện- 2 HS chia sẻ- 2 HS đọc lời khuyên SGK- HS lắng nghe |

**4. Điều chỉnh sau bài dạy: Không**

**Tự nhiên và xã hội – Lớp 1**

**Tên bài học: Bài 21. Thời tiết (Tiết 2)**

**Tiết 67**

**Thời gian thực hiện: ngày 5 tháng 5 năm 2025**

**1. Yêu cầu cần đạt**

- Học sinh nêu được những gì thường thấy trên bầu trời ban ngày và ban đêm.

- Học sinh so sánh được ở mức độ đơn giản bầu trời ban ngày và ban đêm; bầu trời ban đêm vào các ngày khác nhau (nhìn thấy hay không nhìn thấy Mặt Trăng vào các ngày khác nhau).

- Học sinh nêu được ví dụ về vai trò của Mặt Trời đối với Trái Đất (sưởi ấm và chiếu sáng).

\* Học sinh biết cách quan sát, đặt câu hỏi và mô tả, nhận xét được về bầu trời ban ngày và ban đêm khi quan sát tranh ảnh, video hoặc quan sát thực tế.

\* Học sinh có ý thức bảo vệ mắt, không nhìn trực tiếp vào Mặt Trời và chia sẻ với những người xung quanh cùng thực hiện.

 \* Phẩm chất: Có thái độ và việc làm liên quan đến giữ vệ sinh cá nhân và phòng tránh bị xâm hại.

**2. Đồ dùng dạy học**

a. Giáo viên: Các hình ở bài 20 trong SGK. Một số tranh ảnh hoặc video clip về bầu trời ban ngày và ban đêm (trình bày chung cả lớp)

b. Học sinh: Sách giáo khoa, VBT Tự nhiên và Xã hội 1, khăn lau.

**3. Các hoạt động dạy học chủ yếu**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động mở đầu (4 phút)**- GV cho cả lớp hát “Cháu vẽ ông Mặt Trời”- GV dẫn dắt vào bài mới “Bầu trời ban ngày và ban đêm”**2. Hoạt động luyện tập, thực hành (9 phút)****a) Hoạt động 1: Thực hành quan sát bầu trời và cảnh vật xung quanh**- GV nêu YC: Thực hành quan sát, nêu được nhận xét về bầu trời và quang cảnh xung quanh và nhận biết được hiện tượng thời tiết. - GV nêu yêu cầu thực hành đối với cả lớp; có thể hỏi, gợi ý cho các em về nội dung cần quan sát. Ví dụ: Trời có nắng hoặc mưa không ? có gió không ? gió mạnh hay nhẹ ? Trên trời có nhiều hay ít mây? Màu sắc của mây ? Cảnh vật xung quanh như thế nào ?... - GV có thể gợi ý / cung cấp cho các em mẫu phiếu ghi lại kết quả quan sát (Ví dụ dưới dạng bảng dựa theo các câu hỏi ở trên). - Trong quá trình HS quan sát, GV có thể có những hướng dẫn cần thiết. - GV yêu cầu đại diện của một số nhóm lên trình bày kết quả của nhóm mình, các nhóm khác góp ý, bổ sung. GV nhận xét và tuyên dương các nhóm làm tốt.- GV cho HS đọc phần kiến thức chủ yếu ở tr. 136 - SGK \* Giải lao 3 phút**b) Hoạt động 2: Tìm hiểu về việc lựa chọn trang phục phù hợp với thời tiết (10 phút)**- GV nêu YC: Chọn được trang phục phù hợp thời tiết.Bước 1: GV tổ chức cho HS học theo cặp- HS làm việc theo cặp, quan sát các hình vẽ ở tr.137-SGK và trả lời câu hỏi: Hình thể hiện trang phục gì? Trang phục đỏ phù hợp với thời tiết nào? Vì sao? Sau đó mỗi bạn tự nhận xét hôm nay trang phục của bản thân đã phủ hợp thời tiết hay chưa? Vì sao? Bước 2: Hoạt động cả lớp- Cho HS báo cáo kết quả thảo luận - GV có thể hỏi thêm về những trang phục khác phù hợp với các điều kiện thời tiết (nóng, rét, mưa, nắng, gió). - GV lưu ý các em sự cần thiết phải sử dụng trang phục phù hợp với thời tiết. Chẳng hạn:+ Đi dưới trời nắng phải đội mũ, nón hoặc che ô (dù) để tránh bị ảnh năng chiếu thẳng vào đầu gây nhức đầu, sổ mũi, cảm năng. + Đi dưới trời mưa phải mặc áo mưa đội nón hoặc che ô (dù) để người không bị ướt, bị lạnh tránh bị ho, sốt - Cho HS làm cầu 1, 2, 3 của Bài 21 (VBT )**3. Hoạt động vận dụng (7 phút)****c) Hoạt động 3. Vẽ tranh mô tả thời tiết mà em thích nhất**- GV nêu: Vận dụng được kiến thức về các dấu hiệu của thời tiết để vẽ tranh về thời tiết - Cho HS lựa chọn chủ đề (kiểu thời tiết) để vẽ. - GV có thể cho một số HS giới thiệu tranh vẽ của mình trước lớp. **3. Hoạt động củng cố và nối tiếp (2 phút)**- Cho HS làm việc theo nhóm đôi, tự đánh giá và trao đổi với bạn:+ Em đã học được gì về thời tiết? Em thích điều gì nhất ?- Nhận xét tiết học. | - HS đi ra ngoài lớp, tiến hành quan sát (theo cặp), ghi lại kết quả quan sát được.- HS quay lại lớp, trao đổi để hoàn thiện bản ghi kết quả quan sát. - Đại diện các nhóm lên trình bày KQ- Một số HS nhắc lại- HS thảo luận để trả lời các câu hỏi - HS báo cáo kết quả - Lắng nghe- Hoàn thành BT theo YC- HS vẽ và tô màu vào tranh để thể hiện cảnh về thời tiết mà em đã chọn - HS giới thiệu với các bạn trong nhóm về bức tranh của mình, trong đó nêu lí do em thích vẽ tranh về thời tiết này.  |

**4. Điều chỉnh sau bài dạy: Không**

**Hoạt động trải nghiệm – Lớp 1**

**Tên bài học: Sinh hoạt dưới cờ: Nghe kể chuyện về Bác Hồ**

**Tiết 100**

**Thời gian thực hiện: ngày 5 tháng 5 năm 2025**

**1. Yêu cầu cần đạt** Sau hoạt động, HS có khả năng:

- Bước đầu biết được ý nghĩa ngày Giải phóng miền Nam 30 – 4 – 1975.

- Tự hào được hát về ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

**2. Đồ dùng dạy học**

a. Đối với giáo viên: Nhắc HS mặc đúng đồng phục.

b. Đối với học sinh:Mặc lịch sự, sạch sẽ; đầu tóc gọn gàng; chuẩn bị bài cảm xúc.

**3. Các hoạt động dạy học chủ yếu**

**Phần 1. Nghi lễ (5 phút)**

- Lễ chào cờ

- Lớp trực tuần tổng kết HĐ của toàn trường trong tuần vừa qua.

- TPT Đội nhận xét HĐ Đội của nhà trường.

- BGH lên nhận xét HĐ của tuần trường trong tuần qua và nêu nhiệm vụ phương hướng tuần tới.

**Phần 2. Sinh hoạt theo chủ đề “Nghe kể chuyện về Bác Hồ” (30 phút)**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động mở đầu** - Toàn trường hát tập thể bài hát: Ai yêu Bác Hồ Chí Minh- Người điều khiển nêu ý nghĩa của buổi sinh họat và mục đích của HĐ.**2**. **Triển khai sinh hoạt theo chủ đề “Nghe kể chuyện về Bác Hồ”**- Đại diện nhà trường phổ biến nội dung hoạt động của tháng hướng về kỉ niệm ngày sinh nhật Bác Hồ kính yêu và chuẩn bị tổng kết năm học. Định hướng nội dung hoạt động của từng khối lớp- Các lớp đăng kí thực hiện nội dung hoạt động của tháng- Ca hát về Bác Hồ**3. Củng cố và nối tiếp.** - GV nhận xét, đánh giá tiết học, khen ngợi, biểu dương HS.- Thực hiện tốt những điều đã học | - HS hát to rõ và đồng thanh.- HS chú ý lắng nghe và vỗ tay.- HS lắng nghe- HS lắng nghe |

**4. Điều chỉnh sau bài dạy: Không**

**Tiếng Việt – Lớp 1**

**Tên bài học:** **Chính tả - Tập chép: Dàn đồng ca mùa hạ.**

**Tiết 399**

**Thời gian thực hiện: ngày 6 tháng 5 năm 2025**

**1**. **Yêu cầu cần đạt**

- Học sinhtập chép 1 khổ thơ của bài Dàn đồng ca mùa hạ, không mắc quá 1 lỗi.

- Học sinh điền đúng âm đầu **g, gh**; vần **eo, oe** vào chỗ trống để hoàn thành câu.

- Rèn HS tính kiên nhẫn, cẩn thận, có ý thức thẩm mĩ khi viết chữ.

**2. Đồ dùng dạy học.**

a. Giáo viên: Bảng phụ ghi đoạn chép. Bảng phụ BT chính tả.

b. Học sinh: Bảng con, phấn, bút dạ, tập hai.

**3. Các hoạt động dạy học chủ yếu**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động mở đầu (3 phút)**- Ổn định- GV nêu MĐYC của tiết học.- GV ghi đầu bài**2. Hoạt động hình thành kiến thức mới (15 phút)****a) Hoạt động 1. Tập chép**- HS đọc khổ thơ- Khổ thơ nói về điều gì? - GV chỉ từng tiếng dễ viết sai cho cả lớp đọc: râm ran, bè trầm, bè thanh, dày đặc, màn lá... - GV chữa bài của HS: có thể chiếu một vài bài của HS lên bảng, nhận xét. \* Giải lao: 5 phút**3. Hoạt động luyện tập, thực hành (9 phút)****b) Hoạt động 2. Làm bài tập chính tả**\* BT 2 (Chọn chữ hợp với chỗ trống) - 1 HS đọc YC. GV viết bảng: ...ọi, ...ặp, giỏi ...ê.- Chữa bài \* BT 3 (Chọn vần hợp với chỗ trống) - Thực hiện tương tự BT 2: - Chữa bài + GV viết bảng: kh... tài, r... mừng. - Gọi 1 HS làm bài trên bảng lớp. **4.** **Hoạt động củng cố và nối tiếp (3 phút)**- Cho HS nhắc lại luật chính tả e, ê, i.- Tuyên dương những HS tích cực. | - Hát- Lắng nghe- HS (cá nhân, cả lớp) đọc khổ thơ cần chép.- Tiếng ve kêu mùa hè như tiếng hát của một dàn đồng ca trong cây lá.- HS nhìn SGK, đọc lại những từ các em dễ viết sai.- HS mở vở Luyện viết 1, tập hai, chép lại khổ thơ, tô các chữ hoa đầu câu. - HS viết xong, rà soát lại bài viết: hoặc nghe GV đọc, sửa lỗi.- 1 HS đọc YC-- HS làm bài vào vở Luyện viết 1, tập hai. - 1 HS làm bài trên bảng lớp. + Đáp án: gọi, gặp, ghê.- Cả lớp đọc lại 2 cậu đã hoàn chỉnh. 1. Ve mẹ gọi mãi,... 2. Ve con gặp ai cũng khoe: “Tớ giỏi ghê!”./- Cả lớp sửa bài (nếu làm sai)- HS làm bài vào vở tập- 1 HS làm bài trên bảng lớp. / Đáp án: khoe, reo.- Cả lớp đọc lại 2 câu văn đã hoàn chỉnh: 1. Suốt mùa hè, ve con khoe tài ca hát.2. Được cô khen, dế con nhảy nhót reo mừng.- Cả lớp sửa bài (nếu làm sai). - HS nhắc lại- HS lắng nghe |

**4. Điều chỉnh sau bài dạy: Không**

**Tiếng Việt – Lớp 1**

**Tên bài học: Tập đọc Sử dụng đồ dùng học tập an toàn**

**Tiết 400 + 401**

**Thời gian thực hiện: ngày 6 tháng 5 năm 2025**

**1. Yêu cầu cần đạt**

- Học sinh đọc đọc rõ ràng, rành mạch từng ý trong văn bản thông tin, phát âm đúng.

- Học sinh hiểu các từ ngữ trong bài. Trả lời đúng các câu hỏi tìm hiểu bài.

- Học sinh hiểu nội dung bài: Đồ dùng học tập rất có ích với HS nhưng cần biết cách sử dụng chúng cho an toàn, không gây nguy hiểm.

\* Phát triển năng lực tiếng việt. Có khả năng cộng tác, chia sẻ với bạn. Bộc lộ được tình cảm của nhân vật khi tham gia đóng vai.

**\*** Giáo dục học sinh các em yêu quý hơn tình cảm anh em trong gia đình, biết trân trọng tình thân.

**2. Đồ dùng dạy học**

a. Giáo viên: Tranh ảnh, phim minh họa, bảng nhóm, bảng phụ (hoặc trình chiếu) ngắt nhịp câu, in đậm (gạch chân) các từ khó

b. Học sinh: SGK và VBT Tiếng Việt1, tập hai

**3. Các hoạt động dạy học chủ yếu**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **Tiết 1** |
| **1. Hoạt động mở đầu (8 phút)**\* Thảo luận nhóm- GV yêu cầu HS quan sát tranh minh hoạ bài đọc: các ĐDHT (kéo, bút bi, dao, bút chì, thước kẻ) được vẽ nhân hoá rất sinh động. Đoán bài đọc này muốn nói điều gì với các em.\* Giới thiệu bài: Giới thiệu ĐDHT là bạn thân thiết của HS. Nhưng nếu HS không biết sử dụng những ĐDHT này thì chúng có thể gây nguy hiểm: vì dao, kéo, thước kẻ cũng có thể gây thương tích. Bút chì, bút bi nom rất hiền lành nhưng cũng chứa chất độc hại.**2. Hoạt động hình thành kiến thức mới (22 phút)****Hoạt động 1: Luyện đọc**\* GV đọc mẫu: rõ ràng, rành mạch từng thông tin. Nghỉ hơi dài sau mỗi ý được gạch đầu dòng\* Luyện đọc từ ngữ: cẩn thận, đồ dùng sắc nhọn, gây thương tích, sạch sẽ, chất độc hại,... \* Luyện đọc câu - GV: Bài đọc có mấy câu?- HS đọc tiếp nối từng câu (đọc liền 2 hoặc 3 câu) (cá nhân, từng cặp).\* Giải lao: 5 phút- GV cho HS đọc nối tiếp từng câu - Sửa lỗi phát âm và nhắc HS ngắt nghỉ hơi đúng chỗ | - HS quan sát tranh minh hoạ bài đọc.- HS nghe ghi nhớ.- HS mở SGK theo dõi đọc thầm theo.- HS luyện đọc từ ngữ: CN, nhóm, ĐT- Bài đọc có 7 câu. - HS đọc tiếp nối từng câu. |
| **Tiết 2** |
| **3. Hoạt động luyện tập, thực hành (30 phút)**\* Thi đọc đoạn, bài - Luyện đọc 4 ý (4 đoạn), xem mỗi lần xuống dòng là 1 đoạn (từng cặp, tổ). - Từng cặp, tổ thi đọc cả bài. - 1 HS đọc cả bài. - Cả lớp đọc. **Hoạt động 2. Tìm hiểu bài đọc** - YC 3 HS tiếp nối nhau đọc 3 câu hỏi trong SGK. - GV hỏi – HS trong lớp trả lời:+ Vì sao khi dùng những vật sắc nhọn, em phải cẩn thận? + Khi dùng bút, em cần chú ý điều gì? + Vì sao không nên làm gãy thước kẻ? - YC thực hiện (Lặp lại) 1 HS hỏi - Cả lớp đáp.- GV: Bài đọc cung cấp cho em những thông tin gì bổ ích? (HS: VD: Đọc bài này em mới biết bút sáp, bút chì cũng có chất độc hại. /... thước kẻ cũng có thể gây thương tích,...). GV: ĐDHT là bạn thân thiết của HS nhưng nếu không biết sử dụng thì chúng cũng gây nguy hiểm. Các em phải biết sử dụng ĐDHT an toàn, để chúng thực sự là những đồ dùng hữu ích \* Giải lao: 5 phút**Hoạt động 3. Luyện đọc lại**- GV khen HS, tổ / HS đọc đúng, trôi chảy, rõ ràng, rành mạch từng thông tin. **4. Hoạt động củng cố và nối tiếp (5 phút)**- GV cho HS đọc lại một số câu, từ bất kỳ.- Chia sẻ bài đọc cho bạn bè, người thân nghe. | - HS luyện đọc từng đoạn: 4 đoạn.- Từng cặp, tổ thi đọc cả bài.- 1 HS đọc cả bài, cả lớp đọc. - 3 HS tiếp nối nhau đọc 3 câu hỏi trong SGK. - Từng cặp HS trao đổi, làm bài. - Vì những đồ dùng sắc nhọn dễ gây thương tích cho bản thân và người khác.- Khi dùng bút, không nên cắn hay ngậm đầu bút vào miệng. Dùng xong bút sáp, bút chì, nên rửa tay sạch sẽ để tránh chất độc hại.- Không nên làm gãy thước kẻ vì khi gãy, thước kẻ dễ làm cho bản thân hoặc người khác bị thương- (Lặp lại) 1 HS hỏi - Cả lớp đáp.- Lắng nghe- 4 HS thi đọc tiếp nối 4 đoạn. - 2 tổ thi đọc cả bài. - Lắng nghe |

**4. Điều chỉnh sau bài dạy: Không**

**Toán – Lớp 1**

**Tên bài học: Ôn tập các số trong phạm vi 100**

**Tiết 101**

**Thời gian thực hiện: ngày 6 tháng 5 năm 2025**

**1. Yêu cầu cần đạt**

- Ôn tập tổng hợp về đếm, đọc, viết, so sánh các số trong phạm vi 100

- Thực hành vận dụng đọc, viết, so sánh các số đã học trong tình huống thực tế.

- Phát triển các NL toán học

**2. Đồ dùng dạy học**

a. Giáo viên: Tranh tình huống, một số thẻ số, bộ đồ dùng toán 1, bảng nhóm

b. Học sinh: SGK, VBT Toán 1

**3. Các hoạt động dạy học chủ yếu**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động mở đầu (5 phút)**- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Bí ẩn mỗi con số” theo nhóm hoặc cả lớp.+ Một HS viết ra 5 số (mỗi số chứa một thông tin bí mật và có ý nghĩa nào đó liên quan đến người viết) rồi đưa cho các bạn trong nhóm xem. + Các HS khác đọc số, suy nghĩ, dự đoán và đặt câu hỏi để biết những số bạn viết ra có bí ẩn gì. Mỗi số được đoán 3 lần, ai giải mã được nhiều số bí ẩn nhất người đó thắng cuộc.**2. Hoạt động luyện tập, thực hành (20 phút)****Bài 1.**- HS quan sát tranh đếm số lượng mỗi loại quả rồi đọc kết quả cho bạn nghe**Bài 2****a. Đọc mỗi số sau:**- HS thực hiện theo cặp: Cùng nhau rút ra một thẻ số bất kì rồi đọc mỗi số đó**b. Số?**- HS thực hiện tìm số thích hợp trong ô? Rồi ghi kết quả vào vở:25 gồm 2 chục và 5 đơn vị, ta viết: 25 = 20 + 564 gồm 6 chục và 4 đơn vị, ta viết 64 = 60 + 4080 gồm 8 chục và 0 đơn vị, ta viết 80 = 80 + 0**Bài 3.**- Cá nhân HS suy nghĩ, tự so sánh hai số, sử dụng các dấu (>, <, =) và viết kết quả vào vở.**Bài 4.** - HS quan sát các số 67, 49, 85, 38 để tìm số bé nhất, số lớn nhất rồi sắp xếp các số trên theo thứ tự từ bé đến lớn, từ lớn đến bé.- Có thểthay bằng các thẻ số khác và thực hiện tương tự như trên**3. Hoạt động vận dụng (5 phút)****Bài 5.** HS quan sát hình và dự đoán- GV nhận xét: Trong cuộc sống không phải lúc nào người ta cũng đếm chính xác được mọi thứ mà dùng nhiều kĩ năng ước lượng. Em đã bao giờ ước lượng số lượng chưa? Kể cho bạn nghe những tình huống em thấy người ta dùng ước lượng trong cuộc sống.**4. Hoạt động củng cố và nối tiếp (5 phút)**- Bài học hôm nay, em biết thêm được điều gì? Để có thể đếm đúng số lượng, so sánh chính xác hai số em nhấn mạnh điều gì?- GV nhận xét tiết học | - HS lắng nghe luật chơi, tham gia trò chơi.- HS nhận xét cách đếm của bạn và chia sẻ cách đếm khác nếu có- HS thực hiện- HS đổi vở kiểm tra lẫn nhau, nói kết quả- Đổi vở cùng kiểm tra, đọc kết quả và chia sẻ với bạn cách làm. GV đặt câu hỏi để HS giải thích cách só sánh của các em- HS quan sát đề bài, thực hiện làm bài tập.- HS quan sát hình và dự đoán trong hình có bao nhiêu chiếc cốc. Sau đó, đếm kiểm tra lại dự đoán của mình.- HS lắng nghe- HS trả lời- HS lắng nghe |

**4. Điều chỉnh sau bài dạy: Không**

**Hoạt động trải nghiệm – Lớp 1**

**Tên bài học: Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Sao nhi đồng của em**

**Tiết 101**

**Thời gian thực hiện: ngày 6 tháng 5 năm 2025**

**1. Yêu cầu cần đạt**

- Học sinh hiểu được hoạt động của Sao Nhi đồng là rất thiết thực cho bản thân mỗi người HS lớp 1.

- Học sinh rèn luyện kĩ năng tham gia sinh hoạt Sao Nhi đồng.

- Học sinh hứng thú và tích cực tham gia vào các hoạt động của Sao Nhi đồng.

**\* Tích hợp giáo dục lí tưởng cách mạng, lối sống, đạo đức cho học sinh:** Tích hợp giáo dục học sinh tham gia các hoạt động của Sao Nhi đồng của nhà trường.

**2. Đồ dùng dạy – học**

a. Giáo viên: Tranh cờ Đội và huy hiệu Đội trong SGK. Nếu có cờ và huy hiệu Đội thi HS sẽ được nhìn thực tế hơn. Bảng lời hứa của nhi đồng. Một vài dụng cụ để tổ chức sinh hoạt Sao Nhi đồng.

b. Học sinh: Giấy vẽ, bút màu

**3. Các hoạt động dạy học chủ yếu**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động mở đầu (4 phút)**- Ổn định- Giới thiệu bài: Hôm nay, chúng ta sẽ tìm hiểu về Sao nhi đồng của em.**2. Hoạt động hình thành kiến thức mới (11 phút)****Hoạt động 1. Giới thiệu về cờ Đội và huy hiệu Đội**- HS xem hình ảnh cờ Đội và huy hiệu Đội trong SGK.- GV gọi một vài HS phát biểu những gì em thấy trong hình ảnh cờ Đội và huy hiệu Đội.- GV giới thiệu, mô tả rõ hơn về cờ Đội, huy hiệu Đội và giải thích tại sao trên cờ và huy hiệu Đội lại dùng hình ảnh búp măng non, có chữ “SẴN SÀNG”. Ngoài ra, GV có thể giới thiệu thêm cho HS về khăn quàng đỏ và Đội ca.+ Cờ Đội: nền đỏ, hình chữ nhật, chiều rộng bằng hai phần ba chiều dài. Ở giữa có hình huy hiệu Đội, đường kính huy hiệu bằng hai phần năm chiều rộng cờ. Cờ Đội tương trưng cho lòng yêu Tổ quốc, niềm vinh dự và tự hào của Đội. Dưới cờ Đội hàng ngũ sẽ chỉnh tề hơn, thúc giục đội viên tiến lên. Mỗi chi đội và liên đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh đều có cờ Đội. Chiều rộng cờ bằng hai phần năm chiều dài cán cờ+ Huy hiệu Đội: hình tròn, ở trong có hình búp măng non trên nền cờ đỏ sao vàng, ở dưới có băng chữ “SẴN SÀNG”. Nền đỏ sao vàng lá cờ Tổ quốc, Măng non tượng trưng cho lứa tuổi thiếu niên là thế hệ tương lai của dân tộc Việt Nam anh hùng. Băng chữ “SẴN SÀNG” là khẩu hiệu hành động của Đội Thiên niên Tiền phong Hồ Chí Minh. Đeo huy hiệu Đội nhắc nhở đội viên học tập và rèn luyện để sẵn sàng kế tục sự nghiệp cách mạng vinh quang của Đảng, của Bác Hồ và của dân tộc.+ Khăn quàng bằng vải màu đỏ (gọi là Khăn quàng đỏ): hình tam giác cân, có đường cao bằng một phần tư cạnh đáy. Khăn quàng đỏ là một phần cờ Tổ quốc, màu đỏ tượng trưng cho lý tưởng cách mạng. Đeo khăn quàng đỏ, đội viên Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh tự hào về Tổ quốc, về Đảng Cộng Sản Việt Nam, về Bác Hồ vĩ đại, về nhân dân Việt Nam anh hùng và nguyện phấn đấu để trở thành đoàn viên Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh. Đội viên đeo khăn quàng đỏ khi đến trường, trong mọi sinh hoạt và hoạt động của Đội.+ Đội ca: là bài hát Cùng nhau ta đi lên, do nhạc sĩ Phong Nhã sáng tác mang nội dung kêu gọi đội viên theo bước Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, kêu gọi yêu nước, yêu lao động, chăm học.- GV mời một vài HS đọc Lời hứa nhi đồng: *Vâng lời Bác Hồ dạy/ Em xin hứa sẵn sàng/Là con ngoan trò giỏi/ Cháu Bác Hồ kính yêu.*\* Kết luận: HS biết rằng cờ Đội và huy hiệu Đội là biểu tượng của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh.**3. Hoạt động luyện tập, thực hành (12 phút)****Hoạt động 2. Sinh hoạt Sao**- Anh/chị phụ trách Sao tổ chức cho đội viên nhi đồng tham gia các hoạt động khác nhau, chẳng hạn như: tập bài hát mới, kể chuyện, chơi trò chơi, chọn lựa tên sao cho sao của mình.\* Kết luận: Sinh hoạt Sao Nhi đồng vừa là quyền lợi, vừa là dịp để HS được thể hiện khả năng của mình trước các bạn.**\* Tích hợp giáo dục lí tưởng cách mạng, lối sống, đạo đức cho học sinh:** Tích hợp giáo dục học sinh tham gia các hoạt động của Sao Nhi đồng của nhà trường.- GV chốt**4. Hoạt động củng cố và nối tiếp (3 phút)**- GV nhận xét, đánh giá tiết học, khen ngợi, biểu dương HS.- Về nhà chia sẻ với người thân về những điều em đã học về Sao nhi đồng của em | - HS hát- HS lắng ngheKhăn quàng đỏ (giá sỉ) | Shopee Việt Nam- HS đọc lời hứa- HS lắng nghe- Đại diện từng tổ lên kể chuyện.- Cả lớp bình chọn người kể chuyện hay nhất.- 2-3 HS phát biểu cảm tưởng- Lắng nghe- HS lắng nghe và thực hiện |

**4. Điều chỉnh sau bài dạy: Không**

**Tiếng Việt – Lớp 1**

**Tên bài học: Tập viết tô chữ hoa: V, X**

**Tiết 402**

**Thời gian thực hiện: ngày 7 tháng 5 năm 2025**

**1. Yêu cầu cần đạt**

- Học sinh biết tô các chữ viết hoa V, X theo cỡ chữ vừa và nhỏ.

- Học sinh viết đúng từ ngữ, câu ứng dụng: (trôi chảy, lưu loát; Vui tới lớp, học điều hay) bằng kiểu chữ viết thường, cỡ nhỏ; chữ viết rõ ràng, đều nét; đặt dấu thanh đúng vị trí; đưa bút theo đúng quy trình viết; dãn đúng khoảng cách giữa các con chữ.

- Học sinh ngồi học đúng tư thế, cầm bút và viết đúng quy định.

- Phát triển năng lực tự học, tự chủ. Khơi gợi sự sáng tạo, óc thẩm mỹ cho các em. - Tạo hứng thú học tập, rèn tình kiên trì, chịu khó biết yêu cái đẹp cho học sinh.

**2. Đồ dùng dạy – học**

a. Giáo viên: Bảng phụ viết mẫu chữ V, X đặt trong khung chữ có đánh số TT vào các dòng kẻ ngang, dọc trên khung chữ, từ ngữ, câu ứng dụng cỡ nhỏ viết trên dòng kẻ ô li

b. Học sinh: Bảng con, vở luyện viết

**3. Các hoạt động dạy học chủ yếu**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động mở đầu (5 phút)**- Ổn định: Hát 1 bài- Gọi 1 HS cầm que chỉ, tô đúng quy trình viết chữ viết hoa V, X đã học.- Kiểm tra HS viết bài ở nhà vở Luyện viết 1, tập hai\* Giới thiệu bài - GV chiếu lên bảng chữ in hoa V, X. - Giới thiệu hôm nay các em sẽ học tô chữ viết hoa V, X; luyện viết các từ ngữ và câu ứng dụng cỡ nhỏ.**2. Hoạt động hình thành kiến thức mới (6 phút)**- Cho HS đọc các chữ trên bảng lớp- Gọi 1 HS cầm que chỉ, tô đúng quy trình viết chữ viết hoa V, X đã học.- Kiểm tra HS viết bài ở nhà vở Luyện viết 1, tập hai**3. Hoạt động luyện tập, thực hành (18 phút)****Hoạt động 1: Tô chữ viết hoa V, X**- GV vừa mô tả, vừa tô theo từng nét - GV giới thiệu chữ viết hoa V, X yêu cầu HS quan sát cấu tạo nét chữ, cách tô:+ Chữ V viết hoa gồm 3 nét: Nét 1 là kết hợp của 2 nét cơ bản (cong trái, lượn ngang), tô giống nét đầu các chữ viết hoa H, I, K. Nét 2 là nét thẳng nhưng lượn ở hai đầu, tô từ trên xuống ĐK 1. Sau đó chuyển hướng đầu bút, tô tiếp nét 3 (móc xuôi phải) từ dưới lên, dừng bút ở ĐK 5.+ Chữ X viết hoa tô liền 1 nét (có 2 đầu móc, 2 vòng xoắn hình khuyết cân đối): Tô đầu móc trái phía trên xuống, tạo nét móc hai đầu (trái) rồi vòng lên tô tiếp nét thẳng xiên từ trái sang phải (lượn hai đầu). Sau đó chuyển hướng đầu bút tô tiếp nét móc hai đầu phải từ trên xuống, cuối nét lượn vào trong, dừng bút trên ĐK 2.- YC HS tô các chữ viết hoa V, X cỡ vừa và cỡ nhỏ trong vở Luyện viết 1, tập hai. \* Giải lao: 3 phút**Hoạt động 2: Viết từ ngữ, câu ứng dụng (cỡ nhỏ)**- Gọi HS đọc từ, câu ứng dụng: trôi chảy, lưu loát; Vui tới lớp, học điều hay.- Gọi HS nhận xét độ cao của các chữ cái, khoảng cách giữa các chữ (tiếng), cách nối nét giữa các chữ (nối giữa chữ viết hoa V sang u), vị trí đặt dấu thanh.- GV cho HS viết vào vở Luyện viết hoàn thành phần Luyện tập thêm.**4. Hoạt động củng cố và nối tiếp (3 phút)**- GV nhận xét bài viết của HS- GV cho HS quan sát và nêu lại cấu tạo chữ viết hoa V, X.- GV nhắc lại YC chuẩn bị cho tiết Trưng bày tranh ảnh Em là cây nến hồng. | - Lớp hát 1 bài- 1 HS cầm que chỉ, tô đúng quy trình viết chữ hoa V, X - Mở vở cho GV kiểm- HS quan sát cấu tạo nét chữ và cách tổ chữ viết hoa V, X - HS lắng nghe- HS đọc- HS quan sát chữ viết hoa V, X- HS tô chữ viết hoa V, X- HS đọc cá nhân, đồng thanh.- 1 ô li: m, ư, n, u;  1,5 ô li: t;  2 ô li: q;  2,5 ô li: g,y,h- Các tiếng cách nhau con chữ o.- Viết T xong lia bút viết h.- Dấu thanh đặt ở các chữ ư, y, a, ê, o, â.- HS thực hiện viết.- HS lắng nghe. |

**4. Điều chỉnh sau bài dạy: Không**

**Tiếng Việt – Lớp 1**

**Tên bài học: Tập đọc Chuyện ở lớp**

**Tiết 403**

**Thời gian thực hiện: ngày 7 tháng 5 năm 2025**

**1.Yêu cầu cần đạt**

- Học sinh đọc trơn bài thơ, phát âm đúng các tiếng. Biết nghỉ hơi sau các dòng thơ, ngắt hơi đúng nhịp ở mỗi dòng thơ.

- Học sinh hiểu các từ ngữ trong bài. Hiểu, trả lời đúng các câu hỏi về bài đọc,

- Học sinh hiểu nội dung bài thơ: Bạn nhỏ kể cho mẹ nghe nhiều chuyện chưa ngoan của các bạn trong lớp. Nhưng mẹ muốn nghe bạn kể: Ở lớp bạn đã ngoan thế nào.

\* HS thể hiện được tình yêu thương dành cho anh em trong gia đình

- Học thuộc lòng khổ thơ đầu và khổ thơ cuối.

**2. Đồ dùng dạy học**

a. Giáo viên: Tranh ảnh, phim minh họa, bảng nhóm.

b. Học sinh: Bảng con, phấn, bút dạ để học sinh tập viết; Vở Bài tập Tiếng Việt

**3. Các hoạt động dạy học chủ yếu**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động mở đầu (3 phút)**\* Hát: Cả lớp nghe hát hoặc hát bài hát về trường, lớp. Ví dụ, bài Lớp em như một vườn hoa (sáng tác: Việt Anh), hoặc Em yêu trường em (nhạc và lời: Hoàng Vân), Ở trường cô dạy em thế (nhạc Nga).\* Giới thiệu bài: Các em vừa nghe hát (hoặc hát) một bài hát về lớp học, mái trường. Bây giờ, chúng ta sẽ cùng đọc bài thơ viết về “Chuyện ở lớp”.- YC HS quan sát tranh: Hình ảnh hai mẹ con bạn HS. Mẹ nhìn con dịu dàng, âu yếm. Bạn nhỏ lưng đeo cặp sách hớn hở chạy tới ôm mẹ, vẻ mặt rất vui, như muốn kể với mẹ chuyện gì đó. Các em hãy nghe bài thơ để biết bạn nhỏ muốn kể điều gì.**2. Hoạt động hình thành kiến thức mới (12 phút)****a) Hoạt động 1. Luyện đọc**\* GV đọc mẫu: giọng vui tươi, tình cảm. Đọc tương đối liền mạch từng cặp hai dòng thơ (dòng 1, 2; dòng 3, 4).\* Luyện đọc từ ngữ: ở lớp, sáng nay, đỏ bừng tai, trêu, đầy mực, bôi bẩn, vuốt tóc, chẳng nhớ nổi,...\* Luyện đọc dòng thơ- Bài thơ có mấy dòng thơ?- YC HS đọc tiếp nối 2 dòng thơ một cá nhân, từng cặp \* Thi đọc 3 khổ thơ, cả bài thơ - Nhận xét, đánh giá.\* Giải lao (3 phút)**3. Hoạt động luyện tập, thực hành (6 phút)****b) Hoạt động 2. Tìm hiểu bài đọc** \* Bài tập 1. - YC 2 HS tiếp nối nhau đọc 2 BT trong SGK. - YC từng cặp HS trao đổi, làm bài.- GV (BT 1): gắn lên bảng 6 thẻ từ ngữ, chỉ từng vế câu cho cả lớp đọc. \* Bài tập 2: - Mẹ bạn nhỏ muốn biết điều gì? - Cả lớp giơ thẻ. Đáp án: Ý b.- GV: Bạn nhỏ kể về những việc chưa ngoan của các bạn trong lớp, nhưng mẹ bạn chỉ muốn nghe bạn kể về mình: Ở lớp, bạn đã ngoan thế nào.\* Nếu còn thời gian, GV có thể hướng dẫn HS học thuộc lòng khổ thơ cuối hoặc cả bài thơ tại lớp.**c) Hoạt động 3. Học thuộc lòng (8 phút)**- GV HD HS học thuộc lòng khổ thơ đầu và khổ thơ cuối tại lớp theo cách xoá dần từng chữ.- HS thi ĐTL khổ thơ đầu / khổ thơ cuối. - HS thi ĐTL khổ thơ đầu hoặc cả bài thơ.**4. Hoạt động củng cố và nối tiếp (3 phút)**- GV dặn HS về nhà kể cho người thân: Hôm nay ở lớp em đã ngoan thế nào?- Nhắc lại YC không quên mang sản phẩm cho tiết Trưng bày Em là cây nến hồng, chuẩn bị cho tiết KC Chuyện của thước kẻ. | - Cả lớp nghe các bài hát.- HS quan sát tranh: Hình ảnh hai mẹ con bạn HS. Mẹ nhìn con dịu dàng, âu yếm. Bạn nhỏ lưng đeo cặp sách hớn hở chạy tới ôm mẹ, vẻ mặt rất vui, như muốn kể với mẹ chuyện gì đó. Các em hãy nghe bài thơ để biết bạn nhỏ muốn kể điều gì.- HS mở SGK theo dõi đọc thầm theo. - HS luyện đọc từ ngữ: CN, nhóm, ĐT- Bài thơ có 12 dòng. - HS đọc tiếp nối 2 dòng thơ một cá nhân, từng cặp. - Thi đọc 3 khổ thơ, cả bài.- 2 HS tiếp nối nhau đọc 2 BT trong SGK. - Từng cặp HS trao đổi, làm bài.- 1 HS lên bảng ghép các thẻ từ ngữ; báo cáo kết quả. Cả lớp đồng thanh:a. Bạn Hoa – 2. không học bài. b. Bạn Hùng – 3. trêu bạn trong lớp. c. Bạn Mai – 1. bôi bẩn ra bàn.- Cả lớp giơ thẻ. Đáp án: Ý b.+ Mẹ muốn biết con ngoan thế nào.- HS lắng nghe- Vài HS đọc thuộc lòng bài thơ hoặc khổ thơ đầu hoặc cuối - Lắng nghe- HS thi đọc- HS trả lời- HS lắng nghe và thực hiện |

**4. Điều chỉnh sau bài dạy: Không**

**Tiếng Việt – Lớp 1**

**Tên bài học: Góc sáng tạo: Trưng bày tranh ảnh “Em là cây nến hồng”**

 **Tiết 404**

**Thời gian thực hiện: ngày 8 tháng 5 năm 2025**

**1. Yêu cầu cần đạt**

- Học sinh biết cùng các bạn và thầy cô trưng bày sản phẩm cho đẹp.

- Học sinh biết giới thiệu rõ ràng, tự tin sản phẩm của mình với các bạn và thầy cô.

- Học sinh biết nhận xét, bình chọn sản phẩm mình yêu thích.

- Học sinh có khả năng cộng tác, chia sẻ với bạn. Khơi gợi óc tìm tòi, vận dụng những điều đã học vào thực tế.

\* HS phát triển về năng lực ngôn ngữ thông qua thực hiện nhiệm vụ học tập. Có khả năng cộng tác, chia sẻ với bạn. Chăm chỉ, siêng năng.

\* Khơi gợi sự sáng tạo, óc thẩm mỹ cho các em. Tạo hứng thú học tập, rèn tình kiên trì, chịu khó, biết yêu thiên nhiên, yêu cái đẹp cho học sinh. Biết kiên trì, khéo léo để hoàn thành sản phẩm.

**2. Đồ dùng dạy học**

a. Giáo viên: Ảnh hoặc tranh tự hoạ mỗi HS đã viết lời giới thiệu và trang trí. Những viên nam châm, bút màu, bút dạ, kéo, hồ, keo dán,...

b. Học sinh: Ảnh HS, tranh HS tự hoạ bản thân. Giấy màu, giấy trắng, bút chì màu, bút dạ, kéo, keo dán,…. Vở bài tập Tiếng Việt 1, tập hai

**3. Các hoạt động dạy học chủ yếu**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động mở đầu (5 phút)**- Ổn định- GV chia sẻ: Trong tiết học này, các em sẽ trưng bày tranh ảnh Em là cây nến hồng; tham gia bình chọn sản phẩm yêu thích. Giới thiệu sản phẩm của mình với các bạn và thầy cô.- GV giới thiệu bài: Tiết học Góc sáng tạo hôm nay có tên Em là cây nến hồng. Đây là một câu lấy từ lời bài hát Ba ngọn nến lung linh, ý nói: Các em rất đẹp. Các em là ánh sáng lung linh, là những con ngoan, trò giỏi; là niềm tự hào của gia đình. Trong tiết học này, các em sẽ tự giới thiệu mình bằng cách: dán ảnh mình hoặc tự vẽ chân dung mình lên giấy, trang trí, tô màu, viết lời tự giới thiệu. Các em hãy cố gắng để có một sản phẩm ấn tượng**2. Hoạt động hình thành kiến thức mới (5 phút)****a) Hoạt động 1. Tìm hiểu yêu cầu của tiết học** - Cả lớp nhìn SGK, nghe 4 HS tiếp nối nhau đọc 4 YC của tiết học. \* Thời gian dành cho hoạt động chuẩn bị không quá 8 phút. **3. Hoạt động luyện tập, thực thành (22 phút)****b) Hoạt động 2. Trưng bày** - GV kiểm tra HS đã chuẩn bị những gì cho giờ học: ĐDHT, sản phẩm của tiết học trước có mang đến lớp không.- GV chỉ cho các nhóm, tổ vị trí phù hợp để trưng bày. Có thể gắn tranh ảnh lên tường như một phòng tranh. Khuyến khích cách trưng bày mới lạ.**c) Hoạt động 3. Bình chọn** - Lần lượt từng tổ cùng xem sản phẩm của tổ mình và các tổ khác, bình chọn. Một tô xem trước. Các bạn trao đổi, bình chọn tổ trưng bày đẹp; chọn 3 sản phẩm ấn tượng của tổ mình, một vài sản phẩm ấn tượng của tổ khác. Tổ trưởng báo cáo kết quả. (GV đánh dấu những sản phẩm được đánh giá cao). Tiếp đến các tổ khác.\* Giải lao 3 phút**d) Hoạt động 4. Tổng kết** - GV gắn lên bảng lớp những sản phẩm được bình chọn (tranh, ảnh ấn tượng; trang trí, tô màu đẹp, lời giới thiệu hay). Kết luận về nhóm trưng bày đẹp (có đủ sản phẩm; sắp xếp hợp lý, sáng tạo).**đ) Hoạt động 5. Thưởng thức** - Từng HS có sản phẩm được chọn lần lượt giới thiệu trước lớp tranh, ảnh của mình; đọc lời tự giới thiệu bản thân. ..- YC bình chọn những sản phẩm được nhiều bạn yêu thích. - GV đếm số HS giơ tay bình chọn cho từng HS, khéo léo động viên tất cả.**4. Hoạt động củng cố và nối tiếp**- GV khen ngợi những HS, tổ HS đã làm nên một tiết học bổ ích, sáng tạo. - Nhắc lại YC chuẩn bị cho tiết KC Chuyện của thước kẻ. | - HS hát- Lắng nghe- Lắng nghe- HS 1 đọc YC1. Cả lớp vừa lắng nghe vừa quan sát tranh, ảnh: một cách trưng bày sản phẩm của các bạn HS.- HS 2 đọc YC 2 (bắt đầu từ Cùng xem, cùng đọc và bình chọn...). - HS 3 đọc YC 3; đọc lời tự giới thiệu làm mẫu của 3 HS (SGK).- HS 4 đọc YC 4. GV: Sau giờ học, các em sẽ gắn tranh, ảnh của mình lên bảng nhóm ở góc học tập, để ở đó suốt tuần.- Cả lớp đếm sản phẩm của mỗi tổ (1 tiêu chí thi đua).- Cả lớp bình chọn những sản phẩm được nhiều bạn yêu thích. - Cả lớp hoan hô các bạn đã thể hiện xuất sắc trong tiết học. - HS gắn tranh, ảnh của mình lên bảng nhóm ở góc học tập, lưu giữ suốt tuần.- HS thực hiện- HS lắng nghe và thực hiện |

**4. Điều chỉnh sau bài dạy: Không**

**Tiếng Việt – Lớp 1**

**Tên bài học: Kể chuyện Chuyện của cây thước kẻ**

**Tiết 405**

**Thời gian thực hiện: ngày 8 tháng 5 năm 2025**

**1. Yêu cầu cần đạt**

- Học sinhnghe hiểu câu chuyện Chuyện của thước kẻ.

- Học sinh nhìn tranh, kế lại được từng đoạn, toàn bộ câu chuyện.

- Học sinh bước đầu biết thay đổi giọng để phân biệt lời của người dẫn chuyện, lời của bút mực, bút chì, thước kẻ, tẩy.

- Học sinh hiểu lời khuyên của câu chuyện: Không nên kiêu căng, coi thường người khác. Cần khiêm tốn, chung sức với mọi người để làm được điều có ích.

\* Hợp tác có hiệu quả với các bạn trong nhóm, trong tổ và trong lớp.

\* Khơi gợi óc tìm tòi, vận dụng lời khuyên của câu chuyện vào cuộc sống. Biết quan tâm, chia sẻ.

\* Hình thành phẩm chất: Chăm chỉ, nhân ái, trách nhiệm, bồi dưỡng tâm hồn, hình thành nhân cách, yêu thương quý trọng mọi người

**2. Đồ dùng dạy học**

a. Giáo viên: Giáo án PP, 6 tranh minh hoạ truyện phóngto.

b. Học sinh: SGK, ….

**3. Các hoạt động dạy học chủ yếu**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động mở đầu (4 phút)**\* Quan sát và phỏng đoán- GV đưa lên bảng tranh minh hoạ câu chuyện Chuyện của thước kẻ.- GV: Các em hãy quan sát tranh 4: thước kẻ soi gương. - Nhìn trong gương, các em sẽ thấy tay phải của thước kẻ thực ra là tay nào? - Tương tự, vạch đo của cái thước kẻ ở trong gương nằm ở bên phải, nhưng thực ra là ở bên trái của chiếc thước kẻ thực. Các em cần chú ý chi tiết này để hiểu câu chuyện.\* GV giới thiệu bài: Thước kẻ là một ĐDHT không thể thiếu của HS. Chiếc thước kẻ trong câu chuyện này rất kiêu căng. Nó luôn ưỡn ngực lên, đến nỗi trở thành một chiếc thước kẻ cong. Cuối cùng thì nó cũng đã hiểu đúng về mình. Các em hãy lắng**2. Hoạt động hình thành kiến thức mới (16 phút)****a) Hoạt động 1. Nghe kể chuyện** - GV kể 3 lần- GV kể chuyện 3 lần với giọng diễn cảm. Kể phân biệt lời các nhân vật. Lời bút mực và bút chì: phàn nàn, không vui. Lời thước kẻ: kiêu căng, tự mãn. Lời bác thợ mộc: từ tốn.\* Nội dung truyện : theo SGV trang 242**b) Hoạt động 2. Trả lời câu hỏi theo tranh**- YC Mỗi HS trả lời câu hỏi theo 1 tranh. Có thể lặp lại câu hỏi với HS 2.\* GV chỉ tranh 1: Thước kẻ và các bạn làm việc cùng nhau như thế nào? \* GV chỉ tranh 2: Vì sao thước kẻ bị cong? \* GV chỉ tranh 3: Bút mực và bút chì phàn nàn điều gì? \* GV chỉ tranh 4: Thước kẻ nói gì khi thấy mình trong gương? \* GV chỉ tranh 5, hỏi từng câu: Điều gì xảy ra khi thước kẻ bỏ đi? + Bác thợ mộc nói gì với bà cụ? \* GV chỉ tranh 6: Sau khi được sửa lại, hình dáng và tính nết của thước kẻ có gì thay đổi? \* Giải lao 3 phút**3. Hoạt động luyện tập, thực hành (12 phút)****a) Hoạt động 1: Kể chuyện theo tranh** \* GV cất tranh, 1 HS giỏi kể lại câu chuyện, không cần sự hỗ trợ của tranh.**b) Hoạt động 2: Tìm hiểu ý nghĩa của câu chuyên 3p**- Câu chuyện này khuyên các em điều gì?\* GV: Câu chuyện khuyên các em không nên kiêu căng, coi thường người khác. Cần khiêm tốn, chung sức với mọi người để làm được điều có ích.**4. Hoạt động củng cố và nối tiếp (2 phút)**- GV nhắc lại YC chuẩn bị cho tiết Tự đọc sách bảo | - HS quan sát tranh minh họa chuyện: Chuyện của thước kẻ.- HS xem tranh, nói câu chuyện có những nhân vật nào. (Chuyện có 6 nhân vật: thước kẻ, bút mực, bút chì, tẩy, bà cụ, bác thợ mộc).- Tay phải của thước kẻ ở trong gương thực ra là tay trái.- HS lắng nghe- HS nghe GV kể.- Mỗi HS trả lời câu hỏi theo 1 tranh. Có thể lặp lại câu hỏi với HS 2.\* Thước kẻ và các bạn làm việc với nhau rất vui vẻ.- Thước kẻ nghĩ rằng nó quan trọng nhất, không có nó thì bút không thể kẻ thẳng. Nghĩ là mình oai lắm, nó cứ ưỡn ngực lên. Dần dần, nó trở thành chiếc thước kẻ cong.- Bút mực và bút chì phàn nàn: Anh thước kẻ bị cong rồi nên đường kẻ của chúng ta cong quá!.- Thước kẻ nói: Cái thước kẻ ở trong gương kia không phải tôi. Vạch đo của tôi ở bên trái, còn vạch đo của cái thước kẻ kia ở bên phải. Các số ở đó còn ngược nữa!.- Một bà cụ nhặt thước kẻ, định đem về làm củi. Những thước kẻ la ầm lên rằng nó không phải là củi.- Bác thợ mộc nói: Đây là cái thước kẻ gỗ. Nó hơi cong. Để tôi bào lại nó cho thằng.- Sau khi được sửa, thước kẻ đã thẳng trở lại. Các bạn vui vẻ đón nó trở về. Từ đó, nó luôn chăm chỉ cùng các bạn bút - kẻ những đường thẳng tắp.a. Mỗi HS nhìn 2 tranh, tự kể chuyện. b. 2 hoặc 3 HS nhìn 6 tranh, kể lại toàn bộ câu chuyện.- Câu chuyện khuyên chúng ta phải khiêm tốn / không nên kiêu ngạo / phải đoàn kết,....- Cả lớp bình chọn HS, nhóm HS kể chuyện hay. - HS lắng nghe- HS lắng nghe |

**4. Điều chỉnh sau bài dạy: Không**

**Tiếng Việt – Lớp 1**

**Tên bài học: Tập viết tô chữ hoa Y**

**Tiết 406**

**Thời gian thực hiện: ngày 8 tháng 4 năm 2025**

**1. Yêu cầu cần đạt**

- Học sinh biết tô chữ viết hoa **Y** theo cỡ chữ vừa và nhỏ.

- Học sinh biết đúng các từ ngữ và câu ứng dụng: (bẽn lẽn, cẩn thận; Yêu trẻ, trẻ đến nhà) bằng chữ thường, cỡ nhỏ; rõ ràng, đều nét; đặt dấu thanh đúng vị trí, dãn đúng khoảng cách giữa các con chữ.

- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận, có ý thức thẩm mĩ khi viết chữ.

**2. Đồ dùng dạy – học**

- Giáo viên: Chữ mẫu hoa **Y** Bảng phụ viết sẵn từ và câu ứng dụng trên dòng kẻ li. Bìa chữ viết hoa mẫu **Y**

- Học sinh: Bảng con, VLV

**3. Các hoạt động dạy học chủ yếu**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động mở đầu (3 phút)**- Cho HS chơi: Ai viết đúng, viết đẹp\* Giới thiệu bài- GV chiếu lên bảng chữ in hoa **Y**. HS: Đây là mẫu chữ in hoa **Y**- GV: Bài 35 đã giới thiệu mẫu chữ **Y** in hoa và viết hoa. Hôm nay, các em sẽ học tô chữ viết hoa **Y**; luyện viết các từ ngữ và câu ứng dụng cỡ nhỏ.**2. Hoạt động hình thành kiến thức mới (4 phút)**- GV gắn lên bảng chữ in hoa **Y.** YCHS nêu độ cao, cấu tạo chữ **Y** và cách viết.- Gắn các từ: dỗ dành, tràn ngậpgọi HS đọc**3. Hoạt động luyện tập, thực hành (22 phút)**a) Hoạt động 1: Tô chữ viết hoa **Y**- GV đưa lên bảng chữ viết hoa **Y** vừa mô tả vừa cầm que chỉ tô theo từng nét:- GV hướng dẫn HS quan sát cấu tạo nét chữ và cách tổ chữ viết hoa Y: Chữ Y viết hoa gồm 2 nét: Nét 1 là nét móc hai đầu, tô giống như chữ U viết hoa. Nét 2 là nét khuyết ngược, tô từ ĐK 6 (trên) xuống, đến ĐK 4 (dưới) thì vòng lên, dừng bút ở ĐK 2 (trên).**-** GV cho HS tô chữ viết hoa Y cỡ vừa và cỡ nhỏ trong vở Luyện viết.\* Giải lao (3 phút)**b) Hoạt động 2: Viết từ ngữ, câu ứng dụng** - GV cho cả lớp đọc: bẽn lẽn, cẩn thận; Yêu trẻ, trẻ đến nhà.- GV hướng dẫn HS nhận xét độ cao của các chữ cái, khoảng cách giữa các chữ (tiếng), cách nối nét giữa các chữ (giữa chữ Y viết hoa và ê), vị trí đặt dâu thanh.- HS viết vào vở Luyện viết 1, tập hại; hoàn thành phần Luyện tập thêm.**3. Hoạt động củng cố và nối tiếp (3 phút)**- GV nhắc lại YC chuẩn bị cho tiết Tự đọc sách bảo. | - Lớp hát 1 bài- 1 HS cầm que chỉ, tô đúng quy trình viết chữ hoa **Y**- Mở vở cho GV kiểm- HS quan sát cấu tạo nét chữ và cách tổ chữ viết hoa **Y**- HS quan sát chữ viết hoa **Y**- HS lắng nghe và quan sát chữ viết hoa **Y**- HS tô chữ viết hoa **Y** cỡ vừa và cỡ nhỏ.- HS đọc cá nhân, đồng thanh.- HS thực hiện viết.- HS nghe nhận xét điều chỉnh.- HS nêu lại qua quan sát và đã học.- HS lắng nghe và thực hiện. |

**4. Điều chỉnh sau bài dạy: Không**

**Toán – Lớp 1**

**Tên bài học: Ôn tập phép cộng, phép trừ trong phạm vi 100**

**Tiết 102**

**Thời gian thực hiện: ngày 8 tháng 5 năm 2025**

**1. Yêu cầu cần đạt** Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:

- Củng cố kĩ năng cộng, trừ (không nhớ) các số trong phạm vi 100.

- Vận dụng được kiến thức, kĩ năng đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.

- Phát triển các NL toán học.

**2. Đồ dùng dạy học**

a. Giáo viên: Một số tình huống đơn giản dẫn tới phép cộng, trừ trong phạm vi 100; bộ đồ dùng Toán lớp 1; bảng nhóm

b. Học sinh: Vở và SGK Toán lớp 1

**3. Các hoạt động dạy học chủ yếu**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động mở đầu (5 phút)**- HS chia sẻ các tình huống có phép cộng, trừ trong thực tế gắn với gia đình em.- GV cho HS chơi trò chơi “Truyền điện”, “Đố bạn” để ôn tập các phép tính cộng, trừ (không nhớ) trong phạm vi 10 đã học**2. Hoạt động luyện tập, thực hành (20 phút)****Bài 1**- Cá nhân HS làm bài 1: Tìm kết quả các phép cộng, trừ nêu trong bài (HS có thể đặt tính ra nháp để tìm kết quả hoặc tính theo cách riêng nhanh hơn của mình)**Bài 2**- HS đặt tính vào vở hoặc bảng con rồi tính.- GV chữa bài, chỉnh sửa các lỗi đặt tính và tính cho HS.**Bài 3** - HS thảo luận tìm lỗi sai trong mỗi phép tính, cùng nhau sửa lại cho đúng. - GV hỏi: Để tránh những lỗi sai trong tính toán chúng ta phải làm gì? Để kiểm tra lại kết quả phép tính em phải làm như thế nào?**Bài 4**- HS quan sát hình vẽ, suy nghĩ tìm số bị vết mực che đi.**3. Hoạt động vận dụng (5 phút)**- HS đọc bài toán, nói cho bạn nghe bài toán cho biết gì? Bài toán hỏi gì?Phép tính: 32 + 47 = 79Trả lời: Cả hai anh chị bẻ được 79 bắp ngô.- HS kiểm tra lại phép tính và kết quả.**4. Hoạt động củng cố, dặn dò (5 phút)**- Bài học hôm nay, em biết thêm được điều gì?- Những điều đó giúp ích gì cho em trong cuộc sống hằng ngày?- Em thích nhất bài nào? Vì sao? | - HS chia sẻ trước lớp: Đại diện một số bàn, đứng tại chỗ hoặc lên bảng, thay nhau nói một tình huống có phép cộng, trừ mà mình quan sát được.- Đổi chéo vở, kiểm tra bài và cùng nhau chữa lỗi sai nếu có- HS nêu lại cách thực hiện phép tính mỗi dạng có trong bài 1. Đặt biệt, ở câu b): Ta cần thực hiện mỗi phép tính lần lượt từ trái sang phải.- Đổi vở kiểm tra chéo, nói cách làm cho bạn nghe.- HS nhắc lại cách đặt tính thẳng cột và tính từ phải sang trái, những lưu ý khi thực hiện tính từng dạng bài.- Liên hệ bản thân trong quá trình tính toán có gặp những lỗi sai kể trên không. Còn những lỗi sai nào nữa?- HS chia sẻ với bạn cách suy nghĩ để tìm số bị che khuất. Ghi lại kết quả.- Liên hệ nhắc bạn sắp xếp đồ dùng gọn gàng để tránh xảy ra những đáng tiếc.- HS thảo luận với bạn về cách trả lời câu hỏi bài toán đặt ra (quyết định lựa chọn phép cộng hoặc phép trừ để tìm ra câu trả lời cho bài toán đặt ra, tại sao)- HS viết phép tính thích hợp và trả lời- HS trả lời |

**4. Điều chỉnh sau bài dạy: Không**

**Tự nhiên và xã hội – Lớp 1**

**Tên bài học: Bài 21. Thời tiết (Tiết 3)**

**Tiết 68**

**Thời gian thực hiện: ngày 8 tháng 5 năm 2025**

**1. Yêu cầu cần đạt**

- Học sinh nêu được một số dấu hiệu cơ bản của một số hiện tượng thời tiết khác nhau.

- Học sinh nêu được lí do phải theo dõi dự báo thời tiết.

\* Học sinh biết quan sát và nhận biết được ngày nắng, ngày nhiều mây, ngày mưa, ngày gió.

\* Học sinh biết chọn dùng trang phục phù hợp thời tiết (nóng, rét, mưa, nắng).

\* Phẩm chất: Có ý thức ăn mặc phù hợp với thời tiết để bảo vệ sức khỏe bản thân.

**2. Đồ dùng dạy học**

a. Giáo viên: Các hình trong SGK, VBT Tự nhiên và Xã hội. Một số tranh ảnh hoặc video clip về các hiện tượng thời tiết để trình bày chung cả lớp ) ; một số bản tin dự báo thời tiết

b. Học sinh: Sách giáo khoa, VBT Tự nhiên và Xã hội 1, khăn lau.

**3. Các hoạt động dạy học chủ yếu**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động mở đầu (3 phút)**- GV cho cả lớp hát bài Trời nắng, trời mưa- GV vào bài mới **2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (25 phút)****a) Hoạt động 1: Quan sát tình huống và thảo luận về sự cần thiết phải theo dõi dự báo thời tiết.** - GV nêu YC: Nêu được lí do vì sao phải theo dõi dự báo thời tiết.- Cho HS làm việc nhóm, quan sát tình huống thể hiện qua các hình và trả lời các câu hỏi: + Thời tiết vào lúc bạn An tan học so với lúc đi học thay đổi như thế nào? Nếu An không nghe lời mẹ thì điều gì sẽ xảy ra? + Việc theo dõi dự báo thời tiết hằng ngày có lợi ích gì? Nêu ví dụ.- GV yêu cầu đại diện của một số nhóm lên trình bày kết quả của nhóm mình, các nhóm khác góp ý, bổ sung.- GV tổng hợp lại và có thể mở rộng thêm lí do phải theo dõi dự báo thời tiết theo các vấn đề sau: Sức khoẻ con người; Sinh hoạt hằng ngày; Hoạt động vui chơi, giải trí; Hoạt động lao động, sản xuất; Hoạt động học tập. **b) Hoạt động 2: Thực hành xử lí tình huống** - GV nêu YC HĐ: Chọn được trang phục phù hợp thời tiết.- Cho HS làm việc theo cặp, đọc thông tin và trả lời câu hỏi trang 139 (SGK): “Dựa vào bảng dự báo thời tiết sau, nếu đến Hà Nội hoặc Đà Nẵng vào những ngày dưới đây thì em cần chuẩn bị gì?”- GV yêu cầu một số HS báo cáo kết quả thảo luận. Lưu ý các em cần nêu được lí do lựa chọn các đồ vật cần chuẩn bị \*Giải lao **c) Hoạt động 3: Thảo luận về cách để biết được thông tin dự báo thời tiết** - GV nêu YC HĐ: Nêu được một số cách để biết được thông tin dự báo thời tiết.- Cho HS thảo luận nhóm, trả lời câu hỏi: Chúng ta có thể biết thông tin dự báo thời tiết bằng cách nào? - Các em liên hệ thực tế: Ở nhà, gia đình các em có hay theo dõi dự báo thời tiết không ? Bằng cách nào? - GV yêu cầu đại diện của một số nhóm lên trình bày kết quả của nhóm mình , các nhóm khác góp ý , bổ sung.- GV có thể giới thiệu cho các em một số bản tin dự báo (lấy từ báo, từ Internet - GV cho HS làm câu 4, 5, 6 của Bài 21 (VBT).**d) Hoạt động 4. Tự đánh giá việc sử dụng trang phục của em có phù hợp thời tiết hay chưa?**- Bước đầu biết tự đánh giá việc sử dụng trang phục phù hợp thời tiết của bản thân. Có ý thức sử dụng trang phục phù hợp thời tiết. - Cho HS làm việc theo nhóm đôi, mỗi em trao đổi với bạn + Đã khi nào em sử dụng trang phục không phù hợp với thời tiết (ví dụ không mặc ấm khi trời lạnh, đi ngoài trời nắng mà không mang mũ, nón ,...) hay chưa?+ Vì sao cần sử dụng trang phục phù hợp với thời tiết? - GV cho HS tự đọc phần nội dung chủ yếu ở trang 139 (SGK). Sau đó có thể cho một số em nhắc lại.**3. Hoạt động vận dụng (5 phút)**- Theo dõi thời tiết trong một tuần (thực hiện ngoài giờ học hoặc ở nhà ) - GV YC HS: Nêu được nhận xét về thời tiết thay đổi hằng ngày.- Cho HS đọc yêu cầu trong SGK. - GV hướng dẫn HS cách lập bảng theo dõi thời tiết trong một tuần theo mẫu ở trang 139 (SGK); nêu nhận xét từ kết quả em quan sát được. - Ngoài ra GV cũng có thể khuyến khích các em sưu tầm bài hát, câu tục ngữ nói về thời tiết và chia sẻ với các bạn **4. Hoạt động củng cố và nối tiếp (2 phút)**- GV hỏi Hôm nay em học được những gì?- Nhận xét tiết học | - Hát, múa “Trời nắng, trời mưa”- HS hoạt động nhóm, trả lời các câu hỏi- Đại diện nhóm trình bày, lớp lắng nghe, nhận xét- HS làm việc nhóm đôi- 2, 3 HS báo cáo KQ- HS thảo luận nhóm, trả lời câu hỏi, liên hệ thực tế - 2, 3 HS báo cáo KQ- Theo dõi- Làm VBT- HS làm việc theo nhóm đôi trao đổi với bạn - HS đọc, nhắc lại- 2, 3 HS đọc YC- HS quan sát và ghi lại kết quả, nêu nhận xét- HS trả lời- HS lắng nghe |

**4. Điều chỉnh sau bài dạy: Không**

**Tiếng Việt – Lớp 1**

**Tên bài học: Tự đọc sách báo: Củng cố kĩ năng đọc sách báo**

**Tiết 407 + 408**

**Thời gian thực hiện: Ngày 9 tháng 5 năm 2025**

**1. Yêu cầu cần đạt**

- Học sinh biết giới thiệu rõ ràng, tự tin với các bạn quyển sách, truyện, tập thơ hay tờ báo mình mang tới lớp.

- Học sinh đọc hoặc kể lại cho các bạn nghe những gì vừa đọc.

\* Hợp tác có hiệu quả với các bạn trong nhóm, trong tổ và trong lớp. Khơi gợi óc tìm tòi, vận dụng những điều đã học vào thực tế.

**\*** HS phát triển về năng lực ngôn ngữ thông qua việc học sinh nghe hiểu và trình bày được yêu cầu nhiệm vụ học tâp. HS phát triển về năng lực văn học thông qua bài tập đọc.

**-** Giúp HS biết chia sẻ các câu chuyện mình thích, có ý thức tự giác đọc sách.

**2. Đồ dùng dạy học**

a. Giáo viên: Một số đầu sách hay, phù hợp với lứa tuổi do GV hoặc HS mang đến lớp. Giá sách của lớp.

b. Học sinh: Sách Truyện đọc lớp 1.

**3. Các hoạt động dạy và học chủ yếu**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **Tiết 1** |
| **1. Hoạt động mở đầu (5 phút)**- Hát- GV giới thiệu: GV nêu MĐYC của bài học.**2. Hoạt động hình thành kiến thức (9 phút)****a) Hoạt động 1. Tìm hiểu yêu cầu của bài học****-** Gọi 4 HS tiếp nối nhau đọc 4 bước trong tiến trình của bài học:- YC HS 1 đọc YC 1- GV yêu cầu mỗi HS đặt trước mặt quyển sách, quyển truyện hoặc tờ báo, bài thơ các em mang đến lớp.- YC HS 2 đọc YC 2- YC HS 3 đọc YC 3.- GV giới thiệu bài thơ Mèo con đi học và 2 câu đố (M): Đây là một bài thơ rất vui và 2 câu đố rất thú vị. Nếu không có sách mang đến lớp, các em có thể đọc bài này. (Nếu tất cả HS đều có sách mang đến lớp: Bài thơ Mèo con đi học và 2 câu đố đều rất hay. Vì vậy, cô (thầy) phân công 3 bạn đọc rồi đọc lại cho cả lớp nghe. Khi về nhà, các em nên đọc bài thơ và 2 câu đố này).- YC HS 4 đọc YC 4.\* Giải lao: 5 phút**3. Hoạt động luyện tập, thực hành (16 phút)****b) Hoạt động 2. Giới thiệu tên sách** - GV hỏi các nhóm đã trao đổi sách báo, hỗ trợ nhau đọc sách như thế nào.- Mời một vài HS giới thiệu trước lớp tên quyển sách, tờ báo, quyển truyện, bài thơ mình mang tới lớp.- Khuyến khích cách giới thiệu vui. VD: Đây là truyện cổ tích Cô bé Lọ Lem mà mẹ tặng minh nhân ngày sinh nhật. Truyện rất hay. Mình sẵn sàng cho mượn nếu bạn nào muốn mượn truyện này. / Đây là tập thơ Góc sân và khoảng trời của nhà thơ Trần Đăng Khoa. Đảm bảo bạn nào đọc cũng phải mê. / Đây là tờ báo Mực tím viết về tuổi học trò. Tờ báo có nhiều tin thú vị. Các bạn nên xem. Tôi sẵn sàng cho mượn.\* Thời gian dành cho các hoạt động trên khoảng 10 phút.  | - HS hát- HS lắng nghe.**-** 4 HS tiếp nối nhau đọc 4 bước trong tiến trình của bài học:- HS 1 đọc YC 1.- HS đặt trước mặt quyển sách, quyển truyện hoặc tờ báo, bài thơ các em mang đến lớp.- HS 2 đọc YC 2, đọc cả lời giới thiệu của hai bạn trong SGK.- HS 3 đọc YC 3.- HS 4 đọc YC 4.- HS trả lời.- Một vài HS giới thiệu trước lớp tên quyển sách, tờ báo, quyển truyện, bài thơ mình mang tới lớp. |
| **Tiết 2** |
| **c) Hoạt động 3. Tự đọc sách (18 phút)**- GV đảm bảo sự yên tĩnh cho HS đọc sách. Nhắc HS đọc kĩ một đoạn truyền, mẩu tin, bài thơ mình yêu thích để đọc trước lớp.- GV đi tới từng bàn giúp HS chọn đoạn đọc. \* Giải lao 5 phút**d) Hoạt động 4. Đọc (hoặc kể) cho các bạn nghe những điều thú vị em đã đọc (9 phút)**- GV mời HS lần lượt đọc / hoặc kể trước lớp (với những HS có nhu cầu kể) những gì vừa đọc. (Ưu tiên những HS đã đăng kí đọc). Nhắc HS đọc to, rõ.**4. Hoạt động củng cố và nối tiếp (3 phút)**- GV khen ngợi những HS đã thể hiện tốt trong giờ học.- GV nhắc HS cần chăm đọc sách báo để học hỏi được nhiều điều bổ ích. | - HS lần lượt đọc / hoặc kể trước lớp (với những HS có nhu cầu kể) những gì vừa đọc.- Cả lớp bình chọn HS đọc hay, biểu cảm, cung cấp những thông tin, mẩu truyện, bài thơ thú vị.- HS lắng nghe- HS chú ý lắng nghe và thực hiện |

**4. Điều chỉnh sau bài dạy: Không**

**Giáo dục thể chất – Lớp 1**

**Tên bài học: Ôn ĐHĐN, bài thể dục. Trò chơi: “Nhảy đúng, nhảy nhanh”**

**Tiết 68**

**Thời gian thực hiện: ngày 9 tháng 5 năm 2025**

**1. Yêu cầu cần đạt:**

- Biết thực hiện vệ sinh sân tập, chuẩn bị dụng cụ trong tập luyện.

- Thực hiện được nội dung ĐHĐN, bài thể dục

-Tích cực tham gia tập luyện và các trò chơi

**2. Địa điểm – phương tiện**

**- Địa điểm**: Sân trường TH Hòa Quang Nam

**- Phương tiện:** GV và HS chuẩn bị trang phục thể thao,tranh ảnh minh họa bài học, một số dụng cụ phục vụ trò chơi.

**3. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **LV Đ** | **Phương pháp, tổ chức và yêu cầu** |
|  |  | **Hoạt động GV** | **Hoạt động HS** |
| **1. Hoạt động mở đầu**Nhận lớpKhởi động- Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,... - Trò chơi “bịt mắt bắt dê”**2.Hoạt động luyện tập:****Hoạt động 1****\* Kiến thức.** Ôn đội hình đội ngũ, bài thể dục\* **Luyện tập**Tập đồng loạtTập theo tổ nhómTập theo cặp đôiThi đua giữa các tổ\* Trò chơi “Nhảy đúng, nhảy nhanh”**3.Hoạt động hồi tĩnh**\* Thả lỏng cơ toàn thân. \* Nhận xét, đánh giá chung của buổi học.  Hướng dẫn HS Tự ôn ở nhà\* Xuống lớp | 5 – 7’2 x 8 N16-18’2 x 8N2 lần 4 x 8N4 lần 2 x 8N4 lần4 x 8N1 lần 2 x 8N3-5’4- 5’ | Gv nhận lớp, thăm hỏi sức khỏe học sinh phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học- Gv HD học sinh khởi động.- GV hướng dẫn chơiGVhô khẩu lệnh - GV hô - HS tập theo Gv.- Gv quan sát, sửa sai cho HS.- Y,c Tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo khu vực.- GV tổ chức cho HS thi đua giữa các tổ.- GV nêu tên trò chơi, hướng dẫn cách chơi. - Cho HS chơi thử và chơi chính thức. - Nhận xét tuyên dương và sử phạt người phạm luật- GV hướng dẫn- Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của hs.- VN ôn các động tác đã học và chuẩn bị bài sau.  | Đội hình nhận lớp - Cán sự tập trung lớp, điểm số, báo cáo sĩ số, tình hình lớp cho GV.- Đội hình tập luyện đồng loạt. **ĐH tập luyện theo tổ** GV -ĐH tập luyện theo cặp đôi- Từng tổ lên thi đua - trình diễn Hs chơi trò chơiHS thực hiện thả lỏng- **ĐH kết thúc** |

**4. Điều chỉnh sau bài dạy: Không**

**Hoạt động trải nghiệm – Lớp 1**

**Tên bài học: Sinh hoạt lớp: Triển lãm tranh Bác Hồ với thiếu nhi**

**Tiết 102**

**Thời gian thực hiện: ngày 9 tháng 5 năm 2025**

**1. Yêu cầu cần đạt**

- Học sinh hiểu được tình cảm của Bác Hồ với thiếu nhi, thể hiện thái độ kính yêu Bác Hồ bằng những việc làm cụ thể trong học tập và rèn luyện hàng ngày.

 - Học sinh mong muốn được tham gia các hoạt động liên quan như: tham gia học tập.

\* Hình thành năng lực tự chủ. Bồi dưỡng phẩm chất trách nhiệm trong mọi hoạt động giáo dục. Biết yêu thương và có trách nhiệm với mọi người.

**2. Đồ dùng dạy học**

a. Giáo viên:Kết quả học tập, rèn luyện của cả lớp trong tuần.

b. Học sinh: SGK

**3. Các hoạt động dạy học chủ yếu**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động mở đầu (3 phút)****-** Hát- Nêu nội dung buổi sinh hoạt**2. Hoạt động luyện tập, thực hành (6 phút)****a) Hoạt động 1. Nhận xét kết quả rèn luyện trong tuần 34**- GV yêu cầu các trưởng ban báo cáo:+ Đi học chuyên cần:+ Tác phong, đồng phục.+ Chuẩn bị bài, đồ dùng học tập + Vệ sinh. - Tình hình chung của lớp tuần qua:\* Ưu điểm: - Chuẩn bị sách vở, đồ dùng học tập tương đối đầy đủ.- Vệ sinh trường lớp sạch sẽ.- Cho lớp bầu chọn những hs ngoan, chăm, có nhiều tiến bộ trong học tập.\* Tuy nhiên, vẫn còn tồn tại một số khuyết điểm sau: + Một số em chưa có tiến bộ gì nhiều. Không chịu học và làm bài ở nhà.+ Nhiều em chưa nhớ, chưa viết được chữ và số. Chưa đọc trơn được bài tập đọc**b) Hoạt động 2. Phương hướng tuần 35 (4 phút)**- Thực hiện dạy học tuần 35- Tiếp tục thực hiện nội quy HS, thực hiện ATGT, ATVSTP.- Thực hiện tốt các phong trào lớp, trường, triển khai chủ điểm mới. **c) Hoạt động 3. Triển ãm tranh Bác Hồ với Thiếu nhi (17 phút)**- Tranh/ảnh về Bác Hồ được treo xung quanh lớp, hoặc để ngay trên bàn của HS. HS quan sát, chia sẻ cùng nhau về các bức tranh/ảnh đó để lựa chọn tranh/ảnh mà mình yêu thích nhất.- Khi giơ cao tranh/ảnh đó, HS nói rõ vì sao lại thích, giải thích nội dung trong tranh/ảnh đó.**3. Hoạt động củng cố và nối tiếp (5 phút)**- GV nhắc nhở học thực hiện tốt kế hoạch đã đề ra.- GV nhận xét và tổng kết chung.- Dặn dò HS những lưu ý và nội dung cần chuẩn bị cho các hoạt động tiếp theo. | - Cả lớp cùng hát- Các trưởng ban, phó ban, phụ trách các hoạt động của ban mình tổng hợp kết quả theo dõi trong tuần.+ Trưởng ban nề nếp báo cáo kết quả theo dõi + Trưởng ban học tập báo cáo kết quả theo dõi + Trưởng văn nghệ báo cáo kết quả theo dõi + Trưởng ban vệ sinh báo cáo kết quả theo dõi - Lắng nghe để thực hiện.- Lắng nghe để thực hiện.- HS lắng nghe yêu cầu- HS trao đổi, chia sẻ nội với nhóm.- HS quan sát, chia sẻ cùng nhau về các bức tranh/ảnh đó để lựa chọn tranh/ảnh mà mình yêu thích nhất.- Lắng nghe.- Lắng nghe |

**4 Điều chỉnh sau bài dạy: Không**